

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2025/HS-ST
Ngày 14-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Huyền Trang

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Công Thành.
2. Ông Sa Văn Linh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thào A Chổng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Sòi Hùng Thịnh, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2025, tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2025, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn B1**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 15/3/2004 tại xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKKHKT: Bản Kép, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên; Chỗ ở hiện nay: Bản Bước, xã P, huyện B, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 04/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; Bố đẻ: Không xác định, con bà Lò Thị T1; sinh năm 1981; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giam giữ từ ngày 30/10/2024 đến nay có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn B1: Ông Nguyễn Phương Vũ – Luật sư thực hiện Trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Bị hại: Anh Vì Văn D; Sinh năm 1999; Địa chỉ: Bản P, xã P, huyện B, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Vì Quyền Linh; Sinh năm 2004; Địa chỉ: Bản P, xã P, huyện B, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

Bà Lò Thị T2; Sinh năm 1981; Địa chỉ: Bản Bước, xã P, huyện B, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Ông Lò Văn U; Sinh năm 1979; Địa chỉ: Bản Bước, xã P, huyện B, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Anh Vì Văn D; Sinh năm 2001; Địa chỉ: Bản Bước, xã P, huyện B, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

Ông Lò Văn H. Có mặt.

Anh Vì Văn V. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 29/10/2024, Lò Văn B1 và Lò Văn H đến quán của Vì Văn D để uống bia thì gặp Vì Văn D, Vì Quyền Linh, và Vì Văn V cũng đang uống bia ở bàn bên cạnh. Khi đang uống bia, B1 đi sang bàn của Linh mượn micro để hát, lúc này Vì Văn V đang hát nên V đã nói với B1 là “*hát nốt bài mới cho*” sau đó B1 quay về bàn, vừa đi B1 vừa chửi, thấy vậy, Linh đi sang bàn của B1 rồi dùng tay khoác vào vai B1 và kéo B1 về bàn của mình và mời B1 một cốc bia, tuy nhiên B1 không uống, hai bên bắt đầu cãi chửi nhau, do bức tức nên Lò Văn B1 đã về nhà của ông Lò Văn U (*là bố dượng của B1*), bà Lò Thị T2 (*là mẹ đẻ của B1*) tại bản Bước, xã P, huyện B và cầm một con dao loại mũi bằng có tổng chiều dài là 40cm, phần lưỡi dao làm bằng kim loại có chiều dài là 26,5cm, bản dao chỗ rộng nhất là 5,7cm, chuôi dao được làm bằng nhựa màu trắng, hình trụ tròn có chu vi là 10,5cm, cất giấu vào quần của mình rồi quay lại quán bia với mục đích nếu bị đánh thì sẽ sử dụng dao phòng thân và gây thương tích cho nhóm của Vì Quyền Linh.

Khi B1 quay lại quán bia của anh Dương thì thấy Hưởng, Dương và V đang nói chuyện với nhau ở sân trước cửa quán, lúc này nhóm của Linh gồm Linh, D và một số người ở trong quán đi ra chỗ Hưởng, V, Dương và B1 đang đứng, Vì Văn D dùng tay trái đẩy vào ngực của B1 làm cho B1 lùi về phía sau, sau đó D ném cốc bia đang cầm trên tay về phía người của B1 nhưng không trúng, lúc này B1 rút con dao giơ lên dọa chém nhóm người của Vì Quyền Linh, thấy vậy thì Lò Thị T2 đã vào can ngăn kéo B1 về làm cho B1 ngã về phía trước, theo tư thế quỳ gối và úp mặt xuống đất, lúc này Vì Văn D và Vì Quyền Linh vào trong quán mỗi người cầm theo 01 vỏ keng bia bằng kim loại (*loại 02 lít, bên trong không chứa bia*) chạy ra chỗ B1 và đập 02 phát vào lưng của B1. Sau đó, B1 đứng dậy cầm con dao đuổi theo để chém Linh, bị đuổi chém nên Linh đã bỏ chạy về hướng UBND xã P, huyện B, thấy vậy, Vì Văn D chạy đuổi theo sau để ngăn cản B1 đuổi chém Linh.

Khi B1 đang đuổi chém Linh thì quay lại thấy Vì Văn D cũng chạy theo sau và đập vào lưng B1, B1 cầm dao tiến lại gần D thì D có lùi lại phía sau và bị vấp chân ngã trong tư thế quỳ gối xuống nền đường, thấy vậy B1 đã sử dụng con dao đang cầm trên tay phải giơ lên chém một nhát từ trên xuống dưới từ phải qua trái trúng vào vùng mắt trái và thái dương trái của Vì Văn D. Sau đó, chị Lò Thị T2 đã giật con dao và vút ra phía bờ rào của người dân rồi đưa B1 về nhà, còn Vì

Văn D bị thương chảy máu được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Sơn La.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ đối với Lò Thị T2: 01 con dao loại mũi bằng có tổng chiều dài là 40cm, phần lưỡi dao làm bằng kim loại có chiều dài là 26,5cm, sống dao dày 0,4cm; bản rộng nhất của lưỡi dao là 5,7cm. Chuôi dao được làm bằng nhựa màu trắng, hình trụ tròn có chu vi là 10,5cm đã được niêm phong theo quy định.

- Thu giữ đối với Vì Văn D: 02 vỏ keng bia hình trụ tròn bằng kim loại, nhãn hiệu Hà Nội Alrport, loại 2000ml, kích thước cao 18cm, đường kính 13cm đã được niêm phong theo quy định.

- Tạm giữ đối với Vì Văn D: 01 áo khoác gió, màu xám, tại ngực áo bên trái có dòng chữ Dior, toàn bộ mặt trước, mặt sau dính nhiều bùn đất và vết dịch màu nâu đã khô, dính nhiều ở phần lưng bên trái và tay áo bên phải.

Ngày 31/10/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện B phối hợp với Viện KSND huyện B tiến hành xác định vật chứng, kết quả: 01 con dao loại mũi bằng có tổng chiều dài là 40cm và 02 vỏ keg bia hình trụ tròn bằng kim loại, nhãn hiệu Hà Nội Alrport, loại 2000ml, kích thước cao 18cm, đường kính 13cm đều là hung khí nguy hiểm.

Tại kết luận giám định số 357/KLTTCT-TTPY ngày 19/11/2024 của Trung tâm Pháp y xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lò Văn B1 tại thời điểm giám định là: Không xếp phân trăm thương tích.

Tại kết luận giám định số 340/KLTTCT-TTPY ngày 04/11/2024 của Trung tâm Pháp y xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Vì Văn D tại thời điểm giám định là: Vết thương phần mềm vùng mặt là 06%, vỡ xương hàm trên bên trái là 09%, vỡ thành trước thành ngoài xoang hàm trái là 09%, vỡ thành ngoài ổ mắt trái là 07%, tổng tỉ lệ tổn thương là 28%.

Ngày 20/12/2024 Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La có Công văn số 96/TTPY-CM xác định thương tích vùng mặt của Vì Văn D không nằm trong vùng trọng yếu của cơ thể; với thương tích và mức độ tổn thương như trên nếu không được cấp cứu kịp thời cũng chưa nguy hiểm đến tính mạng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa công khai, bị cáo Lò Văn B1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ, trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKSBY ngày 10 tháng 02 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Sơn La, truy tố bị cáo Lò Văn B1 phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn B1 đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn B1 mức án tù 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao loại mũi bằng có tổng chiều dài là 40cm; 02 vỏ keng bia hình trụ tròn bằng kim loại, nhãn hiệu Hà Nội Alrport, loại 2000ml; 01 áo khoác gió, màu xám, tại ngực áo bên trái có dòng chữ Dior (đã được niêm phong).

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589, Điều 590 Bộ luật dân sự: Chấp nhận việc cáo Lò Văn B1 và gia đình đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường tổn thất tinh thần, sức khỏe, chi phí đi lại, khám chữa bệnh, mất thu nhập số tiền 52.500.000 đồng cho bị hại Vì Văn D, bị cáo và gia đình đã thực hiện bồi thường được số tiền 2.500.000 đồng, buộc bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền là 50.000.000 đồng. Áp dụng đ, khoản 1, điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí cho bị cáo Lò Văn B1.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày ý kiến tranh luận: Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn B1 cho rằng hành vi của bị cáo Lò Văn B1 là hành vi cố ý gây thương tích do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng với tỷ lệ thương tích 28% chưa đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng theo quy định tại khoản 1 Điều 136 Bộ luật hình sự, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo không phạm tội. Đồng thời, người bào chữa cho rằng bỏ lọt hành vi phạm tội của Vì Quyền Linh và Vì Văn D và cho rằng Linh, D đủ yếu tố cấu thành tội “ Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự vì cho rằng hành vi của Vì Quyền Linh và Vì Văn D sử dụng phương tiện nguy hiểm là keng bia bằng kim loại đánh vào lưng Lò Văn B1 mặc dù không xếp tỷ lệ phần trăm thương tích nhưng vẫn được tính là tỷ lệ tổn thương cơ thể dưới 11% theo quy định của điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Đồng thời người bào chữa cho rằng hành vi của Vì Quyền Linh và Vì Văn D là hành vi có tính chất côn đồ đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Ý kiến của bị cáo Lò Văn B1 tự bào chữa: bị cáo nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo nhận thức hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo tuổi đời còn trẻ, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất. Bị cáo không xếp tỷ lệ phần trăm thương tích nên không yêu cầu Vì Văn D và Vì Quyền Linh bồi thường gì.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày ý kiến tranh luận: Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, việc truy tố bị cáo là đúng quy định của Bộ luật hình sự, các ý kiến bào chữa của người bào chữa không có cơ sở pháp lý đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bác quan điểm bào chữa của người bào chữa.

Bị hại Vì Văn D trình bày ý kiến tranh luận: Bị cáo và gia đình đã thỏa thuận bị cáo phải bồi thường tổn thất tinh thần, sức khỏe, chi phí đi lại, khám chữa bệnh, mất thu nhập cho bị hại với số tiền là 52.500.000 đồng, bị cáo đã bồi thường số tiền 2.500.000 đồng, yêu cầu bị cáo bồi thường cho bị hại tiếp số tiền là 50.000.000 đồng, ngoài ra không có yêu cầu, đề nghị gì khác. Đối với hành vi bị hại lấy keng bia đánh bị cáo, bị cáo không có yêu cầu, đề nghị gì nên bị hại không

có ý kiến gì. Đối với chiếc áo thu giữ của bị hại, bị hại cho rằng chiếc áo đã cũ, không đề nghị nhận lại, đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lò Thị T2, Lò Văn U trình bày ý kiến tranh luận: Không đề nghị nhận lại tài sản đã thu giữ, không có yêu cầu, đề nghị gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Vì Văn D trình bày tại đơn xin xét xử vắng mặt: Không đề nghị nhận lại tài sản đã thu giữ, không có yêu cầu, đề nghị gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Vì Quyền Linh trình bày tại đơn xin xét xử vắng mặt: Bị cáo Lò Văn B1 không yêu cầu bồi thường gì nên không có ý kiến gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và xin được miễn tiền án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Vì Quyền Linh và Lò Văn Dương đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy các lời khai có trong hồ sơ vụ án đã rõ, việc họ vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử. Phiên tòa xét xử vắng mặt họ đảm bảo theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung kết luận điều tra, cáo trạng, biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp, kết luận định giá tài sản, lời khai bị hại, chứng cứ, tài liệu đã được thu thập và phản ánh trong hồ sơ của vụ án, được thẩm tra, xác minh tại phiên tòa, xác định: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 29/10/2024, Lò Văn B1 gặp và có xích mích, cãi chửi nhau với nhóm Vì Văn D, Vì Quyền Linh tại quán bia của anh Vì Văn D. Do bức tức nên Lò Văn B1 đã về nhà của ông Lò Văn U, bà Lò Thị T2 cầm một con dao loại mũi bằng có tổng chiều dài là 40cm quay lại quán bia. Tại đây, hai bên đã xảy ra xô sát, D ném cốc bia đang cầm trên tay về phía người của B1 nhưng không trúng, B1 giơ dao lên dọa thì Vì Quyền Linh và Vì Văn D cầm mỗi người 01 vỏ keng bia đánh vào lưng của B1. Do bức tức nên B1 cầm dao đuổi theo Linh và D và B1 đã sử dụng con dao chém một nhát từ trên xuống dưới từ phải qua trái trúng vào vùng mắt trái và

thái dương trái của Vì Văn D gây thương tích cho Vì Văn D với tỷ lệ thương tích theo kết luận giám định là 28%.

Xét hành vi trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của con người, quyền này đã được Hiến pháp và pháp luật bảo vệ, làm tổn hại đến sức khỏe, tinh thần của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của địa phương và ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hậu quả của hành vi, nhưng bị cáo đã cố ý sử dụng 01 con dao loại mũi bằng có tổng chiều dài là 40cm được xác định là phương tiện nguy hiểm tác động lên cơ thể Vì Văn D (chém một nhát từ trên xuống dưới từ phải qua trái trúng vào vùng mắt trái và thái dương trái của Vì Văn D) gây thương tích cho Vì Văn D với tỷ lệ tổn thương cơ thể theo kết luận giám định lại là 28%.

Trên cơ sở đó đủ điều kiện căn cứ kết luận hành vi trên của bị cáo Lò Văn B1 đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015: “1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;” như quyết định truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ, việc xét xử bị cáo là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không oan sai.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn B1: Bị cáo đã sử dụng con dao loại mũi bằng có tổng chiều dài là 40cm là phương tiện nguy hiểm gây thương tích cho Vì Văn D với tỷ lệ tổn thương cơ thể theo kết luận giám định của cơ quan chức năng là 28%. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 có mức hình phạt tù từ 02 năm đến 06 năm.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lò Văn B1 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo Lò Văn B1 đã tác động gia đình bồi thường cho Vì Văn D số tiền 2.500.000 đồng (do hoàn cảnh gia đình có nhiều khó khăn nên bị cáo và gia đình đã bồi thường trước cho bị hại số tiền 2.500.000 đồng, số còn lại bị cáo xác định sẽ có trách nhiệm bồi thường cho bị hại). Bị hại Vì Văn D xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lò Văn B1. Hành vi vi phạm pháp luật của bị

cáo có một phần lỗi của bị hại. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu, vùng xa, nhận thức và am hiểu pháp luật có phần hạn chế. Nên bị cáo Lò Văn B1 được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt chính: Từ sự phân tích trên, Hội đồng xét xử xét cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo. Đồng thời cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội, đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm tại địa phương trong giai đoạn hiện nay.

Bị cáo đang bị tạm giam cần tiếp tục tạm giam theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Thời gian tạm giam được tính vào thời gian thụ hình.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 con dao loại mũi bằng có tổng chiều dài là 40cm là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bà Lò Thị T2, ông Lò Văn U; 02 vỏ keng bia hình trụ tròn bằng kim loại, nhãn hiệu Hà Nội Alrport, loại 2000ml là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của anh Vi Văn D. 01 áo khoác gió, màu xám, tại ngực áo bên trái có dòng chữ Dior (đã được niêm phong là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của bị hại Vi Văn D. Bà Lò Thị T2, ông Lò Văn U, anh Vi Văn D và bị hại Vi Văn D đều không đề nghị nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lò Văn B1 cùng gia đình và bị hại Vi Văn D đã tự nguyện thỏa thuận Lò Văn B1 phải bồi thường tiền viện phí, tiền thuốc chữa trị, tiền tổn hại về sức khỏe, tiền tổn thất tinh thần, tiền thu nhập bị mất trong thời gian điều trị bệnh cho Vi Văn D số tiền 52.500.000 đồng, trong đó 2.500.000 đồng đã giao trả cho nhau còn 50.000.000 đồng bị cáo và gia đình chưa có tiền bồi thường nên bị cáo sẽ có trách nhiệm bồi thường sau. Bị hại Vi Văn D nhất trí, không có yêu cầu, đề nghị gì khác. Xét thấy sự thỏa thuận trên là hoàn toàn có cơ sở, phù hợp với các chi phí thực tế và quy định của pháp luật, cần chấp nhận, căn cứ Điều 584, 585, 586 và 590 Bộ luật dân sự.

[9] Đối với ý kiến của người bào chữa cho bị cáo cho rằng hành vi của bị cáo Lò Văn B1 là hành vi cố ý gây thương tích do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng với tỷ lệ thương tích 28% chưa đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích theo quy định tại khoản 1 Điều 136 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo không phạm tội là không có căn cứ bởi lẽ khi giữa hai bên mới xảy ra mâu thuẫn, xích mích cãi nhau mà bị cáo Lò Văn B1 đã chủ động về nhà lấy dao giấu vào trong người, khi Vi Quyền Linh đẩy B1 và ném cốc bia về phía B1 thì B1 đã giơ dao lên đe dọa và có hành vi cố ý cầm dao trên tay đuổi theo Vi Quyền Linh. Khi D đập vào lưng của B1 thì B1 đã quay lại dùng dao chém vào mặt của D không được cho là phòng vệ chính đáng theo quy định của Bộ luật hình sự. Đồng thời, người bào chữa cho rằng bỏ lọt hành vi phạm tội của Vi Quyền Linh và Vi Văn D và cho rằng Linh, D đủ yếu tố cấu thành tội “ Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là không có

căn cứ bởi mặt khách quan của tội Cố ý gây thương tích là phải gây tổn thương cơ thể cho người khác mà tại kết luận giám định số 357/KLTTCT-TTPY ngày 19/11/2024 của Trung tâm Pháp y xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lò Văn B1 tại thời điểm giám định là: Không xếp phần trăm thương tích, mặc dù Vì Quyền Linh và Vì Văn D sử dụng keng bia là phương tiện nguy hiểm đập vào lưng của B1 nhưng kết luận giám định không xếp tỷ lệ phần trăm thương tích nên không đủ yếu tố cấu thành tội “ cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự và hành vi của Linh và D không đủ yếu tố xác định có tính chất côn đồ nên không đủ yếu tố cấu thành tội “ cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[10] Đối với hành vi Vì Văn D và Vì Quyền Linh dùng keng bia loại 2 lít bằng kim loại, đập vào lưng của Lò Văn B1, tại thời điểm giám định Lò Văn B1 không xếp phần trăm thương tích do đó hành vi của Vì Văn D, Vì Quyền Linh không đủ yếu tố cấu thành tội phạm Cố ý gây thương tích. Tuy nhiên, hành vi của Vì Văn D, Vì Quyền Linh thực hiện với lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của Lò Văn B1 đã phạm vào điểm a, khoản 5, Điều 7 Nghị định 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự và an toàn xã hội. Ngày 15/01/2025, Công an huyện B đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Vì Văn D và Vì Quyền Linh mỗi người số tiền 5.750.000 đồng (đã chấp hành xong) là đúng quy định của pháp luật.

[11] Về án phí: Tài liệu trong hồ sơ xác định bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; gia đình thuộc diện hộ nghèo; bị cáo xin miễn nộp tiền án phí thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định tại điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do vậy, cần xem xét miễn án phí cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn B1 phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Lò Văn B1 03 (Ba) năm tù. Thời gian thụ hình tính từ ngày 30/10/2024 là ngày bị bắt, tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số vật chứng gồm: 01 con dao mũi bằng có tổng chiều dài là 40cm; 02 vỏ keng bia hình trụ tròn bằng kim loại, nhãn hiệu Hà Nội Alrport, loại 2000ml; 01 áo khoác gió, màu xám, tại ngực áo bên trái có dòng chữ Dior (đã được niêm phong theo quy định).

(Chi tiết theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản của vụ án số ngày 11/02/2025, giữa Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B).

3. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ các Điều 584, 585, 586 và 590 Bộ luật dân sự: Ghi nhận bị cáo Lò Văn B1 và gia đình đã thỏa thuận bồi thường tiền viện phí, tiền thuốc chữa trị, tiền tổn hại về sức khỏe, tổn thất tinh thần, tiền thu nhập bị mất trong thời gian điều trị bệnh cho anh Vì Văn D với số tiền là 52.500.000 đồng (Năm mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng). Bị cáo và gia đình đã bồi thường được số tiền 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng). Buộc bị cáo Lò Văn B1 phải bồi thường tiếp cho bị hại Vì Văn D số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng). Ghi nhận bị hại Vì Văn D không có yêu cầu, đề nghị gì thêm.

4. Về Án phí: Căn cứ điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn B1.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Sơn La;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện B;
- Trại tạm giam;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã Chiềng Sinh;
- UBND xã P;
- Bị cáo;
- NTGTT;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Ngô Huyền Trang

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Vũ Công Thành

Sa Văn Linh

Ngô Huyền Trang